

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2021/HS-ST**

Ngày: 21-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Quang Thịnh

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào –Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước
tham gia phiên tòa:** Ông Dương Mỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Viết T, sinh năm 1995, nơi sinh: Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn 2, xã PV, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật; con ông Phạm Viết H và bà Nguyễn Thị E;

Tiền án: Ngày 05/02/2013 phạm tội “Đánh bạc” bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tại bản án số 08/2017/HSST ngày 20/01/2017.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021, bị cáo có mặt tại phiên tòa

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1977 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, xã PV, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Người làm chứng:

1. Anh Trương Thanh B, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn BD 2, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

2. Anh Phạm Minh TN, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 3, phường LP, thị xã PL, tỉnh Bình Phước

3. Anh Trương Quốc N, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, xã PV, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

4. Ông Điều TG, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ST, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

5. Anh Nguyễn Nhật L, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã PV, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có ma túy để sử dụng và bán lấy tiền tiêu xài, nên sáng ngày 22/01/2021 Phạm Viết T liên lạc với đối tượng N hỏi mua 400.000 đồng ma túy thì đối tượng này đồng ý và đem một gói ny lon màu trắng hàn kín ba bên miệng khóa miết, bên trong chứa chất ma túy đến bán cho T. Sau khi mua được ma túy, T đem về phòng trọ của T tại thôn ST, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Tại đây, T chia gói ma túy ra làm hai phần: Một phần T bỏ vào trong túi ny lon màu trắng hàn kín rồi để vào trong hộp đựng điện thoại và đặt trong tủ gỗ; Phần còn lại T đặt trên kệ bê tông.

Khoảng 14 giờ cùng ngày 22/01/2021 Trương Thanh B và Phạm Minh TN đi đến phòng trọ của T hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng thì T đồng ý bán. Bảo lấy 200.000 đồng đưa cho T, T cầm tiền để xuống võng rồi đi đến kệ bê tông lấy gói ma túy ra chia làm hai phần, một phần để lại vị trí cũ còn một phần T bỏ vào túi ny lon có miệng khóa miết cầm ra đưa cho B rồi đi đến võng nằm. Lúc này lực lượng công an huyện Bù Gia Mập phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 gói ny lon màu trắng có miệng

khóa miết bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của Trương Thanh B); 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (thu giữ trên võng mà T nằm); 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh đen đã qua sử dụng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T đã phát hiện và thu giữ: 01 gói ny lon màu trắng có miệng khóa miết bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (thu giữ trên kệ bê tông ở khu vực bếp); 01 hộp đựng điện thoại bên ngoài hộp có chữ OPPO A9 bên trong có 01 gói ny lon màu trắng hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (thu giữ trong tủ gỗ khu vực bếp).

Căn cứ bản kết luận giám định số 65/2021/GĐ-MT ngày 28/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận tinh thể màu trắng có trong 03 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0.2552 gam. Hoàn lại đối tượng giám định được niêm phong có khối lượng 0.1379 gam.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Viết T khai: Bản thân T đã nghiện ma túy nên thường mua ma túy về sử dụng. Tối ngày 21/01/2021 Tiến mượn máy điện thoại di động hiệu OPPO A9 của bà Nguyễn Thị E là mẹ của Tiến để chơi game, đến sáng ngày 22/01/2021 Tiến đi đến nhà Nguyễn Nhật L tại thôn 1, xã PV chơi, tại đây T nhắn tin cho N hỏi mua 400.000 đồng ma túy. Sau đó T đem ma túy đến giao cho T trước cổng nhà L, rồi Tiến đem số ma túy trên về nhà trọ của T tại thôn ST, xã ĐH cất số ma túy mà T mới mua. Đến chiều, có Trương Thanh B và Phạm Minh TN đi đến phòng trọ của T hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng thì T đồng ý bán. B lấy 200.000 đồng đưa cho T, T cầm tiền để xuống võng rồi đi đến kệ bê tông lấy gói ma túy ra chia làm hai phần, một phần để lại vị trí cũ còn một phần T bỏ vào túi ny lon có miệng khóa miết cầm ra đưa cho B rồi đi đến võng nằm. Lúc này lực lượng công an huyện Bù Gia Mập phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị E khai: Bà là mẹ của T, tối ngày 21/01/2021 thì T có qua phòng trọ của bà hỏi mượn điện thoại của bà chơi game nên bà đã đưa điện thoại di động hiệu VIVO cho T. Đến ngày 22/01/2021, bà E đi đến nhà con gái chơi đến chiều về thì thấy Công an xã và công an huyện Bù Gia Mập đến phòng trọ bắt giữ Tiến và thu giữ chiếc điện thoại của bà. Việc Tiến sử dụng điện thoại vào việc mua bán ma túy thì bà E không biết, bà E yêu cầu được nhận lại điện thoại vì hiện nay bà không có điện thoại để sử dụng.

Người làm chứng Trương Thanh B và Phạm Minh TN trình bày: B và TN là bạn bè chơi chung với nhau và có biết Phạm Minh T, ngày 22/01/2021 thì TN có đến nhà B chơi. Tại đây B và TN rủ nhau mỗi người bỏ 100.000 đồng chung nhau mua ma túy về cùng sử dụng, sau đó cả hai cùng nhau đến phòng trọ của T hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy thì T đồng ý bán. B đưa cho T một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, T cầm tiền rồi đi vào khu vực phòng bếp khoảng 05 phút sau thì T ra đưa cho B 01 gói ny lon màu trắng có miệng khóa miết bên trong chứa ma túy. Bảo bỏ gói ma túy vào túi quần bên phải cùng với TN chuẩn bị về thì bị lực lượng công an vào bắt quả tang và tịch thu tang vật.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 17 tháng 2 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Phạm Viết T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ đối với bị cáo Phạm Viết T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo T mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án này với 03 năm tù của bản án số 02/2017/HSST ngày 20/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án, trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2013 đến ngày 13/9/2013

Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,1379 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định 01 hình hộp chữ nhật bên ngoài có chữ OPPO A9 đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước

Đối với 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh đen đề nghị trả lại cho Nguyễn Thị Tuyết

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên tham gia quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định; lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Nên đã có đủ căn cứ để kết luận: Do muốn có tiền mua ma túy để dụng cho bản thân nên vào ngày 22/01/2021 Phạm Viết T đã có hành vi mua bán ma túy và bị bắt quả tang tại thôn ST, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Đối chiếu hành vi nêu trên của bị cáo với những quy định của pháp luật hiện hành thì hành vi của bị cáo T đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo Phước gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý hợp pháp của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức đầy đủ và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã cố ý trực tiếp thực hiện việc phạm tội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền sự; thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Có một tiền án về tội đánh bạc, được Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày 20/01/2017. Tuy nhiên, bị cáo chưa hết thời gian thử thách nhưng bị cáo lại phạm tội mới thể hiện bị cáo không có sự ăn năn hối cải. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” đối với bị cáo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

Căn cứ vào khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự thì hình phạt 03 năm tù cho hưởng án treo tại bản án số 08/2017/HSST ngày 20/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập chuyển thành hình phạt tù và tổng hợp với hình phạt tù của bản án này.

[5] Xét về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù là phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý tang vật và không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với đối tượng N bán ma túy cho T, do không chứng minh được việc N bán ma túy cho T nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,1379 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định 01 hình hộp chữ nhật bên ngoài có chữ OPPO A9 đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước

Đối với 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh đen đề nghị trả lại cho Nguyễn Thị E

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Viết T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Viết T 03 (Ba) năm tù. Tổng hợp hình phạt 03 năm tù của bản án số 08/2017/HSST ngày 20/01/2017 thành hình phạt chung là 06 (Sáu) năm tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2013 đến ngày 13/9/2013. Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 0.1379 gam Methamphetamine được hoàn lại sau giám định được niêm phong số 65; 01 hộp chữ nhật có chữ OPPOA5

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng
- Trả lại cho bà Nguyễn Thị E 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIVO

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 22/3/2021 ký hiệu D47/2017 quyển số 0174 số 0008697 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập)

3. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Viết T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết